TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114 /2025/DS-PT
Ngày: 24-02-2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH E

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Ngọt

Ông Lê Minh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh E tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xa Riêng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh E xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 601/2024/TLPT-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 169/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 379/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1953(Có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện MCB, tỉnh B.

2. Bị đơn: Ông Lê Công C, sinh năm 1961(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện MCN, tỉnh B.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bệnh viện Đa khoa Khu vực C.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện MCN, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn Tăng, chức vụ: Giám đốc (Vắng).

4. *Người làm chứng do bị đơn triệu tập*: Ông Lê Văn D, sinh năm 1952

Địa chỉ: Số 304, ấp Đ, xã K, huyện MCN, tỉnh E(Có mặt).

5. Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ngày 25/4/2024 ông Đ đi khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực C, ông Đ có gửi một xe đạp đòn màu hột nhãn, hiệu "anh xong" thời Pháp, vành 700mm, vành và đùm hiệu "anh xong" tại bãi giữ xe Chánh của ông Lê Công C ở trước cổng bệnh viện, địa chỉ ấp T, xã H, huyện MCN, tỉnh E. Khi gửi xe thì bên giữ xe giao cho ông Đ một phiếu giữ xe ghi ngày 25/4/2024 có số "3" là phiếu ông Đ nộp cho Tòa án, phiếu còn lại bên giữ xe bấm vào xe đạp ông Đ gửi giữ là phiếu mà ông C nộp cho Tòa án. Sau khi khám bệnh xong thì ông Đ đến bãi giữ xe của ông C để lấy xe, ông Đ tìm nhưng không thấy xe đạp của ông đâu, ông đến báo với nhân viên giữ xe, nhân viên giữ xe lấy phiếu gửi xe của ông, đi đến xe đạp đòn màu xanh lá cây, đối chiếu phiếu gửi xe của ông và phiếu bấm trên xe đạp đòn màu xanh lá cây, hai phiếu này trùng khớp ngày và số phiếu nên nhân viên giao xe đạp đòn màu xanh lá cho ông Đ, do xe đạp này không giống với xe đạp của ông Đ đã gửi nên ông Đ không đồng ý nhận. Ông Đ nhiều lần đến gặp ông C thỏa thuận bồi thường xe cho ông Đ nhưng không thành. Nay ông Đ khởi kiện yêu cầu ông C phải trả cho ông Đ xe đạp đòn có đặc điểm: Xe đạp đòn màu hột nhãn, hiệu "anh xong" thời Pháp, vành 700mm, vành và đùm hiệu "anh xong", nếu ông C không trả được xe thì hoàn trả cho ông Đ giá trị xe này là 5.000.000 đồng vì xe của ông là xe cổ, có giá trị về mặt tinh thần.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn ông Lê Công C trình bày:

Ngày 25/4/2024 bãi giữ xe Chánh của ông C có nhận giữ của ông Đ một xe đạp đòn màu xanh lá cây. Khi ông Đ đến gửi xe thì bên bãi giữ xe của ông C có giao cho ông Đ một phiếu giữ xe ghi ngày 25/4/2024 mang số "3" là phiếu giữ xe mà ông Đ nộp cho Tòa án, bãi giữ xe bấm một phiếu giữ xe vào yên xe phía sau của xe đạp do ông Đ gửi giữ, phiếu giữ xe này cũng ghi ngày 25/4/2024 mang số "3" là phiếu ông C nộp cho Tòa án. Sau khi khám bệnh xong ông Đ đến lấy xe, nhân viên giữ xe hỏi ông Đ gửi xe gì, ông Đ trả lời xe đạp đòn, nhân viên nói với ông Đ ở bãi chỉ có một chiếc xe đạp đòn, nhân viên mang phiếu giữ xe của ông Đ giữ đến đối chiếu với phiếu giữa xe bấm trên xe đạp đòn màu xanh lá tại bãi giữ xe thì cả hai phiếu đều trùng khớp với nhau, ông Đ cũng có kiểm tra và xác nhận là hai phiếu giữ xe đều trùng khớp nhưng ông Đ không đồng ý nhận xe vì cho rằng xe ông Đ gửi là xe đạp đòn màu hột nhãn. Ông C khẳng định chỉ nhận giữ của ông Đ một xe đạp đòn màu

xanh lá có đặc điểm như biên bản định giá tài sản ngày 12/9/2024: Xe đạp sườn ngang (xe đòn), loại xe do Việt Nam sản xuất, màu xanh lá, trên khung sườn xe dán tem in chữ ”Shimano”, tay cầm (lái) bằng kim loại bị gỉ sét nhiều chỗ, bị biến dạng phía bên trái; bánh xe trước sau có kích thướt 650mm, căm xe (nan hoa) và phần giò đạp, khung sườn bị bong tróc, bị gỉ sét nhiều (xe đã qua sử dụng); ông C không có nhận giữ của ông Đ xe đạp đòn hột nhãn như ông Đ trình bày, cũng không làm mất xe của ông Đ nên ông C đồng ý giao trả cho ông Đ xe đạp đòn màu xanh lá, không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đ.

Tại văn bản số 625/BV-HCQT ngày 26/6/2024 Bệnh viện đa khoa khu vực Cù Lao Minh trình bày ý kiến:

Căn cứ nội dung hợp đồng “Cho thuê mặt bằng nhà xe” số 018/HĐNX- 2023 ký ngày 21 tháng 6 năm 2023 giữa Bệnh viện đa khoa khu vực Cù Lao Minh (Bên cho thuê gọi là bên A) và Ông Lê Công C (Bên thuê gọi là bên B). Tại Điều 4 của hợp đồng quy định Quyền và nghĩa vụ của bên B, tại khoản 4.2 Trách nhiệm của bên B có nêu nội dung: “Trường hợp bên B giữ xe mà để xảy ra sự cố như: mất xe, cháy nổ và một số trường hợp khác gây hư hỏng xe, hư hỏng cơ sở vật chất của bên A thì bên B phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về xe cho chủ xe (thoả thuận với chủ xe) và bồi thường cơ sở vật chất cho bệnh viện”. Nội dung tranh chấp trong đơn không liên quan đến quyền và trách nhiệm của bên cho thuê mặt bằng (bên A). Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định.

Do hòa giải không thành Tòa án nhân dân huyện MCN đã dưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số:169/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện MCN đã tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ về việc yêu cầu ông Lê Công C có nghĩa vụ giao trả cho ông Nguyễn Văn Đ một xe đạp có đặc điểm: Xe đạp đòn, màu hột nhãn, hiệu “anh xong”, vành 700mm, vành và đùm hiệu “anh xong”.

2. Ghi nhận ông Lê Công C tự nguyện giao trả cho ông Nguyễn Văn Đ một xe đạp có đặc điểm: Xe đạp sườn ngang (xe đòn), loại xe do Việt Nam sản xuất, màu xanh lá, trên khung sườn xe dán tem in chữ ”Shimano”, tay cầm (lái) bằng kim loại bị gỉ sét nhiều chỗ, bị biến dạng phía bên trái; bánh xe trước sau có kích thước 650mm, căm xe (nan hoa) và phần giò đạp, khung sườn bị bong tróc, bị gỉ sét nhiều (xe đã qua sử dụng).

Ngoài ra, quyết định của bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01/10/2024, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu khởi kiện. Bị đơn Lê Công C không đồng ý với kháng cáo của ông Đ và chỉ đồng ý trả ông Đ chiếc xe đạp đòn màu xanh hiện ông đang tạm giữ. Người làm chứng do bị đơn triệu tập ông Lê Văn Dũng cho rằng ông hành nghề xe ôm thường xuyên có mặt tại bãi giữ xe bệnh viện để đón khánh, ông trực tiếp chứng kiến thấy ông Đ gửi xe đạp đòn màu xanh tại bãi giữ xe của ông C và ông trực tiếp cùng đối chiếu phiếu gủi xe cùng ngày 25/04/2015, ông khẳng định chiếc xe đạp đòn màu xanh là của ông Đ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 169/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn Đ được làm đúng theo quy định tại Điều 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ cho rằng vào ngày 25/4/202 ông Đ có gửi một chiếc xe đạp đòn "thời Pháp", màu "hột nhãn", hiệu "anh xong", vành 700mm, vành và đùm hiệu "anh xong" tại bãi giữ xe "C" của ông Lê Công C, khi ông Đ đến nhận xe thì nhân viên giữ xe giao cho ông Đ xe đạp không giống với xe đạp đã gửi nên ông Đ không đồng ý nhận, ông Đ yêu cầu ông C phải trả lại xe đạp có đặc điểm nêu trên, nếu không trả được xe thì hoàn trả cho ông Đ giá trị xe đạp là 5.000.000 đồng.

Bị đơn ông Lê Công C thừa nhận ngày 25/4/2024 bãi giữ xe của ông C có nhận giữ của ông Đ 01 chiếc xe đạp, tuy nhiên xe đạp nhận giữ của ông Đ có màu

“xanh lá”, trên khung sườn xe dán tem in chữ “Shimano”, tay cầm (lái) bằng kim loại bị gỉ sét nhiều chỗ, bị biến dạng phía bên trái, bánh xe trước sau có kích thước 650mm, căm xe (nan hoa) và phần giò đạp, khung sườn bị bong tróc, bị gỉ sét nhiều. Ông C không có nhận giữ xe đạp có đặc điểm như ông Đ trình bày nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Đ.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Đ nhận thấy: Ông Đ và ông C trình bày thống nhất ngày 25/4/2024 ông Đ có gửi xe đạp tại bãi giữ xe của ông Chánh, khi ông Đ đến gửi xe thì bãi giữ xe lập hai phiếu giữ xe, giao một phiếu giữ xe cho ông Đ giữ, phiếu còn lại thì bãi giữ xe niêm yết vào xe đạp của ông Đ, phiếu của ông Đ mang số “3” ghi ngày 25/4/2024 là phiếu mà ông Đ giao nộp cho Tòa án, phiếu bãi giữ xe niêm yết trên xe cũng mang số “3” ghi ngày 25/4/2024 là phiếu mà ông C giao nộp cho Tòa án, hai bên thống nhất khi giao nhận xe hai bên chỉ lập hai phiếu giữ xe này, ông Đ giữ một phiếu, phiếu còn lại niêm yết vào xe đạp giữ tại bãi giữ xe, các bên không lập biên nhận ghi đặc điểm của xe đạp gửi giữ. Từ đó có cơ sở xác định giữa hai bên có xác lập hợp đồng gửi giữ tài sản, tài sản mà ông Đ giao cho bãi giữ xe của ông C giữ là một xe đạp đòn, hợp đồng được xác lập trên cơ sở tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực và quyền, nghĩa vụ của các bên. Tuy nhiên, ông Đ không chứng minh được ông đã gửi tại bãi giữ xe của ông C xe đạp có đặc điểm như ông Đ trình bày, cũng không được ông C thừa nhận, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để xác định ông Đ có gửi tại bãi giữ xe của ông C 01 chiếc xe đạp có đặc điểm là xe đòn thời Pháp, màu hột nhãn, hiệu “anh xong”, vành 700mm, vành và đùm hiệu “anh xong”, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đ là phù hợp. Mặt khác, khi ông Đ đến lấy xe hai bên có tiến hành đối chiếu phiếu giữ xe của ông Đ cất giữ và phiếu giữ xe được bãi giữ xe niêm yết trên xe đạp đòn màu xanh lá có đặc điểm như ông C trình bày là trùng khớp với nhau. Do đó, có căn cứ xác định xe đạp ông Đ gửi tại bãi giữ xe của ông C có đặc điểm màu “xanh lá”, trên khung sườn xe dán tem in chữ “Shimano”, tay cầm (lái) bằng kim loại bị gỉ sét nhiều chỗ, bị biến dạng phía bên trái, bánh xe trước sau có kích thước 650mm, căm xe (nan hoa) và phần giò đạp, khung sườn bị bong tróc, bị gỉ sét nhiều. Ông C tự nguyện trả cho ông Đ xe đạp trên nên cấp sơ thẩm ghi nhận là phù hợp.

Tại phiên tòa ông Đ có cung cấp giấy xác nhận của ông Trương Văn N cho rằng chỉ thấy ông Đ đi xe đạp tầm vong cũ màu nâu tại cổng bệnh viện chứ không trực tiếp thấy ông Đ gửi tại đâu, nơi nào nên không có cơ sở xem xét.

Từ những nhận định trên, xét thấy kháng cáo của ông Đ là không có cơ sở nên không được chấp nhận, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 169/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện MCN.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đ phải chịu án phí, tuy nhiên ông Đ là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 169/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện MCN.

Căn cứ Điều 554 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 5, 147, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ về việc yêu cầu ông Lê Công C có nghĩa vụ giao trả cho ông Nguyễn Văn Đ một xe đạp có đặc điểm: Xe đạp đòn, màu hột nhãn, hiệu “anh xong”, vành 700mm, vành và đùm hiệu “anh xong”.

2. Ghi nhận ông Lê Công C tự nguyện giao trả cho ông Nguyễn Văn Đ một xe đạp có đặc điểm: Xe đạp sườn ngang (xe đòn), loại xe do Việt Nam sản xuất, màu xanh lá, trên khung sườn xe dán tem in chữ ”Shimano”, tay cầm (lái) bằng kim loại bị gỉ sét nhiều chỗ, bị biến dạng phía bên trái; bánh xe trước sau có kích thước 650mm, căm xe (nan hoa) và phần giò đạp, khung sườn bị bong tróc, bị gỉ sét nhiều (xe đã qua sử dụng).

3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) và đã nộp xong.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm ông Nguyễn Văn Đ được miễn toàn bộ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh E;
- TAND huyện MCN;
- Chi cục THADS huyện MCN;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã Ký

Lê Thị Thu Hương